TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Xuân Lan
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Duy Thấm
Ông Tống Đức Hưởng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

Khưu Mộng B (B mập), sinh năm 1990 tại tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Khu phố B Đ 1, phường L T; thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 281048660; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khưu Ca C và bà Nguyễn Thị Ngọc V; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 43/QĐ-TA ngày 13/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị bắt tạm giữ ngày 04/4/2021 đến ngày 13/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 03/4/2021, Huỳnh Văn L, sinh năm 1990 và Chàm S, sinh năm 1990, hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Chàm S gọi điện thoại cho Khưu Mộng Bhỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, Bình đồng ý và hẹn đến nơi ở của Bình thuộc ấp 1, xã S, huyện Tân Châu để mua bán ma túy. Khi L và Chàm S đến nhà thì được Bình bán cho 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L và Chàm S chiết ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Lộc cất giữ trong người. Đến 15 giờ cùng ngày, Chàm S và L tiếp tục hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Chàm S gọi điện thoại cho B hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, B đồng ý và hẹn tại nhà B để mua bán ma túy. Sau đó, L một mình đến nhà B mua ma túy, khi B chuẩn bị bán ma túy cho L và Chàm S thì bị bắt quả tang và thu giữ 07 bịch ma túy được đựng trong cái hộp gắn với chìa khóa xe mô tô của B, thu giữ trên người của L 01 bịch ma túy và một số vật chứng có liên quan.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của B tiếp tục thu giữ 09 bịch ma túy, 01 nỏ thủy tinh chứa ma túy và một số vật chứng liên quan khác.

Quá trình điều tra xác định trước đó Khưu Mộng B đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể:

- Vào ngày 01, 02/4/2021, B đã 02 lần bán ma túy cho Chàm S với số tiền mỗi lần 300.000 đồng, tại khu vực ấp 2, xã S, huyện Tân Châu.

- Bán ma túy cho Trần Đình B1, sinh năm 1998, ngụ ấp 5, xã S, huyện Tân Châu 03 lần:

+ Lần 01 cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần (không nhớ rõ ngày), lần 02 cách ngày bị bắt khoảng 04 ngày, B bán cho B1 02 bịch ma túy với số tiền mỗi lần 300.000 đồng tại nơi ở của B.

+ Lần 03 vào ngày 03/4/2021, sau khi B và B1 thỏa thuận mua 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng hẹn tại nhà B nhưng khi B1 đến mua ma túy thì B vừa bị bắt nên không mua ma túy được.

- Bán ma túy cho Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1993, ngụ ấp T, xã H, huyện Tân Châu và Nguyễn Thanh H, sinh năm 2000, ngụ ấp T, xã P, huyện Tân Châu 03 lần:

+ Lần 01 cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, tại khu phố 4, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, B bán cho Kh và H 01 bịch ma túy với số tiền 400.000 đồng.

+ Lần 2 cách ngày bị bắt khoảng 04 ngày, B bán ma túy cho Kh 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng, tại nơi ở của B.

+ Lần 03 vào ngày 03/4/2021, tại khu vực thuộc ấp 1, xã S, huyện Tân Châu, B bán ma túy cho Kh và H với số tiền 300.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại quán cà phê C thuộc khu phố 3, thị trấn T, Kh và H đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện.

- Bán ma túy cho Is Na V, sinh năm 2003 và Ro N, sinh năm 2002, cùng ngụ ấp Ch, xã Suối D, huyện Tân Châu 02 lần: Vào ngày 30/3/2021 và ngày 02/4/2021, B bán ma túy cho Is Na V và Ro N với số tiền mỗi lần là 200.000 đồng và 300.000 đồng, tại nơi ở của Bình.

- Bán ma túy cho Đinh Công H, sinh năm 1996, ngụ ấp T, xã Đ, huyện Tân Châu 01 lần, cách ngày bị bắt 01 tuần, tại khu phố 3 thị trấn T, huyện Tân Châu, B bán 01 bịch ma túy cho H với số tiền 300.000 đồng.

Ngoài ra B khai nhận còn bán ma túy cho người tên H1, Ch và một số thanh niên ở ấp C, xã S, huyện Tân Châu.

Nguồn gốc ma túy do B mua của người tên Ba Đ, khoảng 45 tuổi (không rõ nhân thân), sau khi mua ma túy về, B chiết ra 09 đoạn ống hút bỏ vào hộp nhựa để bán, số ma túy còn lại B để sử dụng hàng ngày.

Tại Cơ quan điều tra, B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 408/KL-KTHS, ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh:

- Mẫu tinh thể bên trong 07 bịch nylon được hàn kín ký hiệu M1 (thu giữ trong cái hộp gắn với chìa khóa xe mô tô của B) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 1,3066 gam.

- Mẫu tinh thể bên trong 01 bịch nylon được hàn kín ký hiệu M2 (thu giữ trên người của L) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,0628 gam.

- Mẫu tinh thể bên trong 01 bịch nylon được hàn kín ký hiệu M3 (thu giữ tại nơi ở của B) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 74,2054 gam.

- Mẫu tinh thể bên trong 07 bịch nylon được hàn kín ký hiệu M4 (thu giữ tại nơi ở của B) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 2,2481 gam.

- Mẫu tinh thể bên trong 01 bịch nylon được hàn kín ký hiệu M5 (thu giữ tại nơi ở của B) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,4745 gam.

- Mẫu tinh thể bên trong 01 cái nỏ ký hiệu M6 (thu giữ trong cái nỏ thủy tinh tại nơi ở của B) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,1685 gam.

- Mẫu tinh thể bên trong 01 bịch nylon được hàn kín ký hiệu M7 (thu giữ trên người của Kh) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,0703 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Future, biển số 70K1-632.22; 01 điện thoại di động hiệu oppo; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 điện thoại di động hiệu Starlight; 01 cái hộp tròn; 01 cân tiểu ly; 03 bình thủy tinh; 02 cái bình nhựa; 06 cái nỏ thủy tinh; 23 ống thủy tinh; 17 ống hút bằng nhựa; 07 đoạn ống hút nhựa có 01 đầu cắt nhọn ; 07 cuộn băng keo màu vàng; 02 cuộn băng keo màu đen; 04 cây kéo bằng kim loại; 16 cái hột quẹt gas; 05 cái bình ga mini; 02 cây khò; 01 cái túi nhựa màu đen; 01 cái

hộp bằng nhựa; 76 vỏ bịch nylon; 01 cái đồng hồ màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM mang tên Khưu Mộng B; số tiền 8.760.000 đồng.

Kê biên tài sản: Khưu Mộng B không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo Khưu Mộng B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSTC ngày 08 tháng 9 năm 2021,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Khưu Mộng B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Khưu Mộng B từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Khưu Mộng B từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Khưu Mộng B là từ 17 (mười bảy) năm đến 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Khư Mộng B.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ tháng 3/2021 đến ngày 03/4/2021, tại khu vực xã S và thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Khưu Mộng B đã 13 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và 01 lần tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng số ma túy B dùng để mua bán thu giữ được có khối lượng 1,4397 gam loại Methamphetamine và số ma túy B tàng trữ để sử dụng là loại Methamphetamine, có khối lượng 77,0965 gam.

Do đó, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Khưu Mộng B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữa nguyên quan điểm truy tố bị cáo Khưu Mộng B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Khưu Mộng B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Khưu Mộng B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; vi phạm khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1]Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự khai ra các lần phạm tội trước, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Khưu Mộng B là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử phạt với mức án tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Huỳnh Văn L, Chàm S, Is Na V, Ro N, Trần Đình B1, Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Duy Kh và Đinh Công H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính là có căn cứ.

[8] Đối với người tên H, Ch và một số thanh niên ở ấp C, xã S, huyện Tân Châu, có hành vi mua ma túy, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào xác định được làm rõ xử lý sau.

[9] Đối với người đàn ông Ba Đ, khoảng 45 tuổi bán ma tuý cho Khưu Mộng B, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào xác định được làm rõ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính:

[10.1] 05 (năm) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 07 (bảy) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M1) là Methamphetamine có khối lượng là 1,1861 gam (một phẩy một tám sáu một gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 01 (một) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M3) là Methamphetamine có khối lượng là 72,2700 gam (bảy mươi hai phẩy hai bảy không không gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 07 (bảy) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M4) là Methamphetamine có khối lượng là 2,0569 gam (hai phẩy không năm sáu chín gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 01 (một) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M5) là Methamphetamine có khối lượng là 0,3433 gam (không phẩy ba bốn ba ba gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong 01 (một) cái nỏ thủy tinh (ký hiệu M6) là Methamphetamine có khối lượng là 0,1006 gam (không phẩy một không không sáu gam); 01 cái hộp tròn; 01 cân tiểu ly; 03 bình thủy tinh; 02 cái bình nhựa; 06 cái nỏ thủy tinh; 23 ống thủy tinh; 17 ống hút bằng nhựa; 07 đoạn ống hút nhựa có 01 đầu cắt nhọn; 07 cuộn băng keo màu vàng; 02 cuộn băng keo màu đen; 04 cây kéo bằng kim loại; 16 cái hột quẹt gas; 05 cái bình ga mini; 02 cây khò; 01 cái túi nhựa màu đen; 01 cái hộp bằng nhựa; 76 vỏ bịch nylon là vật chứng và là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 489630; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Seri 1: 272863(của Khưu Mộng B) là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imel 1 : 638398; 01 điện

thoại di động hiệu Starlight, số Imei 1 : 900508 là tài sản bị cáo B có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10.3] 01 Chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM mang tên Khưu Mộng B của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo B là phù hợp.

[10.4] Đối với số tiền 8.760.000 đồng của bị cáo Khưu Mộng B không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo B. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Sau khi khấu trừ các khoản tiền bị cáo phải thi hành án nếu còn thừa thì trả lại cho bị cáo.

[10.5] Về truy thu tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Khưu Mộng B bán trực tiếp cho Chàm S 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng; bán cho Trần Đình B1 03 lần mỗi lần 300.000 đồng (lần thứ ba chưa giao nhận tiền thì bị cáo bị bắt); bán cho Nguyễn Duy Kh 03 lần, mỗi lần 200.00 đồng, 300.000 đồng, 400.000 đồng; bán cho Is Na V 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, 300.000 đồng (lần 300.000 đồng Is Na V cầm bằng điện thoại ViVo); bán cho Đinh Công H 01 lần 300.000 đồng. Tổng cộng là 2.600.000 đồng, bị cáo B đã nhận và tiêu xài hết, nên cần buộc bị cáo Khưu Mộng B nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

[10.6] 01 xe mô tô biển số 70K1 63222, số máy 0042183; số khung 0311130 đây là tài sản của bị cáo Bình không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo B.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; Điều 38; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Khưu Mộng B (B mập) 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Khưu Mộng B (B mập) 10 (mười) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu là 18 (mười tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 07 (bảy) bịch

nylon được hàn kín (ký hiệu M1) là Methamphetamine có khối lượng là 1,1861 gam (một phẩy một tám sáu một gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 01 (một) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M3) là Methamphetamine có khối lượng là 72,2700 gam (bảy mươi hai phẩy hai bảy không không gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 07 (bảy) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M4) là Methamphetamine có khối lượng là 2,0569 gam (hai phẩy không năm sáu chín gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong có 01 (một) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M5) là Methamphetamine có khối lượng là 0,3433 gam (không phẩy ba bốn ba ba gam); 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Hà Minh L và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh bên trong 01 (một) cái nỏ thủy tinh (ký hiệu M6) là Methamphetamine có khối lượng là 0,1006 gam (không phẩy một không không sáu gam); 01 cái hộp tròn; 01 cân tiểu ly; 03 bình thủy tinh; 02 cái bình nhựa; 06 cái nỏ thủy tinh; 23 ống thủy tinh; 17 ống hút bằng nhựa; 07 đoạn ống hút nhựa có 01 đầu cắt nhọn; 07 cuộn băng keo màu vàng; 02 cuộn băng keo màu đen; 04 cây kéo bằng kim loại; 16 cái hột quẹt gas; 05 cái bình ga mini; 02 cây khò; 01 cái túi nhựa màu đen; 01 cái hộp bằng nhựa; 76 vỏ bịch nylon.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 489630; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Seri 1: 272863; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imel 1: 638398; 01 điện thoại di động hiệu Starlight, số Imei 1: 900508.

- Trả lại cho bị cáo Khưu Mộng B (B mập) 01 xe mô tô biển số 70K1 63222, số máy 0042183; số khung 0311130; 01 Chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM mang tên Khưu Mộng B.

- Tạm giữ của bị cáoKhưu Mộng B (B mập) số tiền 8.760.000 (tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 28/9/2021).

- Buộc bị cáo Khưu Mộng B (B mập) nộp lại số tiền 2.600.000 (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Khưu Mộng B (B mập) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4**.** Quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo Khưu Mộng B (B mập) biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu**;**
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- CQ THAHS Công an H.Tân Châu;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
-Lưu.